

Bản án số: 02/2025/LĐ-PT
Ngày: 04/03/2025
*V/v tranh chấp “Bồi thường
Hợp đồng lao động”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đăng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Nguyễn Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vân Khanh - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Trần Thị Trúc Lâm – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 03 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2025/TLPT-LĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 về việc *“Tranh chấp về bồi thường hợp đồng lao động”*.

Do bản án lao động sơ thẩm số: 04/2024/LĐ-ST ngày 11/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXPT-LĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Trần Thúy V**, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà A, đường H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: **Trường Mầm non T2.**

Địa chỉ: Số B, đường P, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Võ Thị Hồng P** - Chức vụ: Hiệu trưởng.
(vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị đơn: Ông **Phạm Hoàng D**, sinh năm 1992
(có mặt)

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (theo văn bản ủy quyền ngày 29/12/2023).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà **Đặng Hoàn M** - Luật sư Công ty L. (có đơn xin xét xử vắng mặt)*

3. *Người kháng cáo: Bị đơn trường Mầm non T2 Măng non Phường 9*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 04/10/2023, đơn khởi kiện sửa đổi, bổ sung ngày 16/11/2023, 07/10/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Trần Thúy V là nguyên đơn trong vụ án trình bày như sau:*

Bà V vào Trường Mầm non T2 (gọi tắt là trường T2) làm việc từ ngày 01/10/2016, vị trí làm việc là nhân viên văn thư với mức lương là 1.913.000 đồng/tháng, nhưng không có ký hợp đồng, do thời gian thử việc là 06 tháng. Đến tháng 04/2017 thì giữa bà và T Măng non bắt đầu ký hợp đồng lao động đến tháng 5/2021, T Măng non có tham gia cho bà tất cả các loại bảo hiểm. Tuy nhiên, từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2022 do dịch C -19 bùng phát cho nên giữa bà và T Măng non không có ký hợp đồng lao động và bà cũng không có tham gia bảo hiểm tự nguyện.

Ngày 29/8/2023, giữa bà và T Măng non tiếp tục ký hợp đồng lao động cho năm học 2022-2023; thời hạn hợp đồng từ ngày 28/8/2023 đến ngày 31/5/2024; vị trí làm việc của bà là Nhân viên cấp dưỡng; mức lương là 4.160.000 đồng/tháng, nội dung hợp đồng có thể hiện bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Trường T2 đóng 21,5%, cá nhân bà V đóng 10,5%.

Ngày 13/9/2023, Trường T2 ban hành Quyết định số 153/QĐ-MNTHMN về việc chấm dứt hợp đồng với bà với lý do bà đã vi phạm hợp đồng lao động.

Bà Nguyễn Trần Thúy V nhận thấy việc T Măng non ra Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà là trái pháp luật do bà không vi phạm hợp đồng như trong biên bản làm việc ngày 13/9/2023 đã nêu. Do đó, bà yêu cầu T Măng non bồi thường cho bà gồm:

1. Tiền lương theo hợp đồng kể từ ngày 14/9/2023 đến ngày 31/5/2024 là 08 tháng 17 ngày : $4.160.000 \text{ đồng} \times 08 \text{ tháng } 17 \text{ ngày} = 35.637.333 \text{ đồng}$.

2. Tiền bảo hiểm (bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn): $4.160.000 \text{ đồng} \times 21,5\% \times 08 \text{ tháng } 17 \text{ ngày} = 7.924.800 \text{ đồng}$.

3. Tiền trợ cấp thôi việc: $(4.160.000 \text{ đồng} : 2) \times 6 \text{ năm } 348 \text{ ngày} = 14.560.000 \text{ đồng}$.

Tại phiên tòa, bà V cho rằng bà không xén bớt 820gr thịt gà là thực phẩm chế biến bữa sáng cho trẻ mà do khâu chế biến sơ suất khi xay thịt. Khi ban kiểm tra tiến hành họp thì bà thừa nhận hành vi sai sót của mình, việc bà ký biên bản họp ngày 13/9/2023 là bà thừa nhận hành vi sai sót của bà chứ bà không kiến nghị Hiệu trưởng cắt hợp đồng với bà. Việc hiệu trưởng tổ chức họp lúc 9 giờ 00 phút ngày 13/9/2023 với thành phần tham gia họp chưa chính xác, đồng thời họp lúc 09 giờ 00 phút nhưng đến 17 giờ cùng ngày bà mới được ký biên bản, do đó Hiệu trưởng trường chấm dứt Hợp đồng lao động đối với bà là sai

quy định pháp luật. Cho nên, bà V yêu cầu bị đơn bồi thường do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, bao gồm các khoản sau:

1. Tiền lương theo hợp đồng là: 35.637.333 đồng.
2. Tất cả tiền bảo hiểm là: 7.924.800 đồng.
3. Tiền trợ cấp thôi việc là: 4.160.000 đồng x 2,5 tháng (căn cứ vào sổ bảo hiểm xã hội của bà) = 10.400.000 đồng.

Tổng cộng là 53.962.000 đồng.

Bà rút yêu cầu về việc bồi thường tổn thất tinh thần và công khai xin lỗi trước tập thể Trường Mầm non T2.

** Đại diện hợp pháp của Trường Mầm non T2 trình bày:*

Trường Mầm non T2 được thành lập theo quyết định số 6612/QĐ-UBND ngày 19/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố V, trực thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố V; Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố V quản lý về chuyên môn.

Trên cơ sở đó T Măng non đã ký hợp đồng lao động số 115/2023 ngày 29/8/2023 với bà Nguyễn Trần Thúy V với nội dung của hợp đồng như bà V trình bày là đúng.

Ngày 13/9/2023 T Măng non đã ký Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà V. Lý do:

Thứ nhất, bà Nguyễn Trần Thúy V đã có hành vi vi phạm nội dung quy chế làm việc của Trường T2. Cụ thể:

- Quy chế làm việc của T Măng non quy định về nhiệm vụ của nhân viên cấp dưỡng như sau:

- Tại mục “*Chế biến thực phẩm: “... Tuyệt đối không bớt xén khẩu phần ăn của trẻ, nếu phát hiện sai phạm sẽ xử lý theo từng mức độ vi phạm (cắt hợp đồng).”

- Bà V có hành vi cắt xén thực phẩm của trẻ có xác nhận tại biên bản ngày 13/9/2023.

Thứ hai, việc Trường T2 ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng với bà V là đúng theo quy định pháp luật: Theo biên bản về việc kiểm tra đột xuất khâu chế biến và lưu mẫu thực đơn cho trẻ ăn bán trú vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 13/09/2023, bà V đã ký tên xác nhận hành vi vi phạm và kiến nghị chấm dứt Hợp đồng lao động. Như vậy, văn bản này cũng được xem là thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng lao động giữa hai bên. Do đó, quy trình chấm dứt Hợp đồng lao động với bà V là hoàn toàn đúng quy định pháp luật.

Thứ ba, việc bà V yêu cầu T Măng non bồi thường cho bà số tiền 35.637.333 đồng tiền lương theo hợp đồng; 7.924.800 đồng tiền bảo hiểm xã hội mà người sử dụng lao động phải đóng do T ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là hoàn toàn không có cơ sở. Nhà trường không sai phạm trong việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà V, do đó nhà Trường không đồng ý với bất cứ yêu cầu nào của bà V.

Về các khoản tiền lương bà V được nhận và các khoản bảo hiểm xã hội mà nhà trường phải đóng cho bà V là đúng như bà V trình bày.

Đại diện bị đơn không đồng ý với yêu cầu của nguyên đơn do T Măng non ban hành Quyết định về việc chấm dứt hợp đồng số 153/QĐ- MNTHMN ngày 13/9/2023 là đúng quy định của pháp luật và đúng quy trình theo Bộ luật Lao động. Trường T2 chấm dứt hợp đồng lao động với bà V dựa trên các căn cứ sau: Thứ nhất căn cứ vào biên bản ngày 13/9/2023, bà V kiến nghị chấm dứt hợp đồng lao động. Thứ hai trong hợp đồng lao động có ghi những điều khoản về chấm dứt hợp đồng lao động rất cụ thể rõ ràng, bà V đã vi phạm một trong những điều khoản đó. Thứ 3 trong ngày 13/9/2023 bà V đã nhận tiền lương của 13 ngày công đồng nghĩa với việc T Măng non và bà V chấm dứt hợp đồng lao động dựa trên cơ sở thỏa thuận đúng quy định pháp luật. Do đó, bà V yêu cầu T Măng non bồi thường hợp đồng lao động là không có cơ sở.

** Tại bản án lao động sơ thẩm số 04/2024/LĐ-ST ngày 11/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:*

Căn cứ vào Điều 32, 35, 39, 147, 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 36, 39, 41, 46 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Trần Thúy V.

Buộc Trường Mầm non T2 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Trần Thúy V số tiền 53.962.000 đồng (Năm mươi ba triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng)

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và công khai xin lỗi trước tập thể Trường Mầm non T2 của nguyên đơn.

3. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án, nghĩa vụ trả tiền lãi chậm trả theo quy định pháp luật và quyền kháng cáo của các đương sự.

** Ngày 13/11/2024 bị đơn Trường Mầm non T2 kháng cáo với lời trình bày và yêu cầu như sau:*

Trường Mầm non yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 04/2024/LĐ-ST ngày 11/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

** Tại phiên tòa hôm nay:*

Đại diện ủy quyền của bị đơn trình bày giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thay đổi yêu cầu đề nghị sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V.

Luật sư gửi bài phát biểu nội dung không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Chị V trình bày không đồng ý theo kháng cáo của bị đơn và thống nhất nội dung bản án sơ thẩm đã xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội dung:

Kiểm sát viên trình bày, phân tích nội dung, chứng cứ, căn cứ pháp luật và đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của Trường T2 còn trong hạn theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung:

Vào ngày 01/10/2016 chị V vào Trường T2 (Gọi tắt là Trường Mầm NoT2) làm việc là nhân viên văn thư, hợp đồng ký kết hàng năm. Đến ngày 21/8/2023 chị V và Trường Mầm NoT2 tiếp tục ký hợp đồng lao động cho năm học 2022-2023, thời hạn từ ngày 28/8/2023 đến ngày 31/5/2024. Đến ngày 13/9/2024 Trường Mầm NoT2 ban hành Quyết định số 153/QĐ.MNTHMN về hợp đồng lao động với lý do vi phạm hợp đồng nên chị V yêu cầu nhà Trường bồi thường tiền lương, tiền bảo hiểm trợ cấp thôi việc, tổng cộng các khoản là 53.902.000 đồng. Án sơ thẩm xử Trường Mầm NoT2 bồi thường thiệt hại cho chị V tổng số tiền 53.902.000 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật, bởi lẽ tại phiên Tòa phúc thẩm Đại diện ủy quyền của bị đơn trình bày chị V vi phạm hợp đồng theo Điều 3 Hợp đồng lao động, chị V tự thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động, khi lập biên bản làm việc ngày 13/9/2023 không có mặt Chủ tịch Công đoàn là cô Phạm Thị Thúy V1 và có sự ủy quyền của cô Thúy V1 và không có

mặt Chủ tịch hội phụ huynh là ông Nguyễn Văn T1 nhưng có ủy quyền. Chị V1 không thừa nhận, Trường Mầm Non T2 không chứng minh được chị V1 tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động. Biên bản xử lý kỷ luật lao động và thời gian xử lý không thực hiện đúng quy định tại Điều 36, 45, 41, 46 Bộ luật lao động, nên không chấp nhận đơn kháng cáo của Trường Mầm non T2, chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, y án sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Đương sự nộp theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn Trường Mầm non T2, y án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 36, 39, 41, 46 của Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Trần Thúy V.

Buộc Trường Mầm non T2 có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Trần Thúy V số tiền 53.962.000 đồng (Năm mươi ba triệu chín trăm sáu mươi hai ngàn đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần và công khai xin lỗi trước tập thể Trường Mầm non T2 của nguyên đơn.

3. Án phí lao động phúc thẩm: Số tiền tạm ứng án phí trường Mầm Non thực hành Măng non Phường 9 đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 7521 ngày 06/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long sẽ được khấu trừ vào án phí phúc thẩm.

4. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, không kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDTC + VKSNDTC: 02;
- TANDCC + VKSNDCC: 02;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 01;
- Cục THADS TVL: 01;
- Chi Cục THADS TPVL: 01;
- Đương sự: 04;
- Lưu VP: 01;
- Phòng KTNV&THA: 01;
- Lưu: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Đăng